

KẾ HOẠCH

Hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành trực tuyến và dựa trên dữ liệu giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030

Căn cứ Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030; Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành trực tuyến và dựa trên dữ liệu giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030, với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Triển khai Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ;

b) Chuyển đổi công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố lên môi trường điện tử, ứng dụng công nghệ hiện đại để tổng hợp dữ liệu, hỗ trợ phân tích, xây dựng mô hình dự báo, nhằm tăng cường công tác tham mưu, tổ chức hoạt động và hỗ trợ ra quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; theo dõi, giám sát, đánh giá, đo lường việc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo các Nghị quyết của Đảng bộ thành phố, Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố dựa trên dữ liệu số;

c) Hình thành kho dữ liệu tổng hợp, tích hợp tập trung; hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành, công tác tham mưu, tổng hợp hỗ trợ ra quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu, tương tác trên môi trường điện tử với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025

- Xây dựng, hình thành, thu thập, tổng hợp các nhóm chỉ số theo dõi giám sát về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố tại Phụ lục II kèm theo:

+ Phân đầu 50% chỉ tiêu thống kê của thành phố được cung cấp phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành dưới dạng dữ liệu số;

+ Phân đầu 100% thông tin, dữ liệu tổng hợp từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, 100% chỉ tiêu về đo lường chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, 100% các chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố được kết nối, tích hợp phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, liên thông phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

- Phân đầu 100% nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao được theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu số;

- Xây dựng các kịch bản điều hành trực tuyến về phòng thủ dân sự; ứng phó sự cố, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống dịch bệnh khẩn cấp; họp, làm việc, kiểm tra, thị sát trực tuyến các công trình, dự án quan trọng.

b) Đến năm 2030

- Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin theo dõi việc thực hiện các chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố với đầy đủ các chức năng đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trực tuyến, dựa trên dữ liệu;

- Phân đầu 100% các chỉ tiêu thống kê của thành phố được cung cấp phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố dưới dạng dữ liệu số;

- Phân đầu 100% các thông tin, dữ liệu của thành phố được tích hợp, kết nối, chia sẻ với các hệ thống thông tin của các cơ quan đảng;

- Hoàn thành kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu trực tuyến theo thời gian thực giữa các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện với các bộ, ngành;

- Xây dựng và phát triển các mô hình dự báo ngắn hạn, trung hạn và dài hạn, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và các công nghệ phân tích dữ liệu lớn để dự báo, cảnh báo, đề xuất các giải pháp giúp Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, điều hành kịp thời, linh hoạt, hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về công tác hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách

a) Ban hành các chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố; các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện trên môi trường điện tử phù hợp với nhu cầu, nguồn lực và mức độ sẵn sàng của hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và nhu cầu thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, lãnh đạo các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện;

b) Rà soát các chế độ báo cáo bảo đảm chỉ ban hành những chế độ báo cáo thật sự cần thiết; cắt giảm các chế độ báo cáo đã được thay thế bằng dữ liệu số có sẵn từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu.

2. Xây dựng hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành

a) Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo thành phố, Hệ thống thông tin theo dõi việc thực hiện các chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố, Trung tâm chỉ huy IOC phục vụ công tác tham mưu, tổng hợp, giải quyết công việc và chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trên môi trường điện tử. Xây dựng các trung tâm điều hành tại các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện trên môi trường điện tử;

b) Phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân thành phố, Hệ thống thông tin họp và xử lý công việc của thành phố phục vụ yêu cầu theo dõi, đánh giá và giám sát các nhiệm vụ dựa trên dữ liệu số;

c) Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của thành phố kết nối với Hệ thống theo dõi nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia.

3. Phát triển dữ liệu số, thúc đẩy kết nối, chia sẻ phục vụ chỉ đạo, điều hành

a) Tổ chức tạo lập, kết nối, chia sẻ, tổng hợp, phân tích, đánh giá, giám sát chất lượng thông tin, dữ liệu các chỉ số, nhóm chỉ số theo dõi giám sát về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố tại Phụ lục II kèm theo và các thông tin, dữ liệu khác theo yêu cầu để phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trên môi trường điện tử;

b) Phát triển, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành của các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện; kết nối, tích hợp, chia sẻ với kho dữ liệu tổng hợp phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trên môi trường điện tử;

c) Nâng cấp, hoàn thiện Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu thành phố (LGSP), Trục liên thông văn bản của thành phố, đảm bảo khả năng kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Trung tâm dữ liệu quốc gia để kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương thống nhất từ trung ương đến địa phương phục vụ chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trên môi trường điện tử.

4. Xây dựng các kịch bản chỉ đạo, điều hành trực tuyến

Xây dựng các kịch bản và tổ chức triển khai chỉ đạo, điều hành trực tuyến của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về phòng thủ dân sự; ứng phó sự cố: phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; an toàn giao

thông, phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống dịch bệnh khẩn cấp; họp, làm việc, kiểm tra, thị sát trực tuyến các công trình, dự án quan trọng và các vấn đề phát sinh theo yêu cầu về chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

5. Bồi dưỡng, phát triển nhân lực

Ưu tiên triển khai xây dựng các chương trình đào tạo, tập huấn chuyên sâu về thu thập, quản trị, phân tích dữ liệu, bảo đảm an toàn thông tin mạng gắn với hoạt động chỉ đạo, điều hành cho đội ngũ cán bộ, công chức.

6. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng

Rà soát, đánh giá và triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng của các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện

a) Tạo lập, tổng hợp, phân tích các chỉ số, nhóm chỉ số theo chức năng, nhiệm vụ được giao tại Phụ lục II của Kế hoạch này để cung cấp cho Hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng cấu trúc, định dạng, thuộc tính các chỉ số để đảm bảo kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu; sửa đổi, bổ sung khi có thay đổi. Chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, kịp thời của thông tin, dữ liệu về các chỉ số và bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng;

b) Ban hành các chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện trên môi trường điện tử phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực tiễn, mức độ sẵn sàng của các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu;

c) Thực hiện rà soát, đơn giản hóa, tái cấu trúc quy trình giải quyết công việc, theo dõi, kiểm tra, giám sát phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử để tạo thuận lợi trong việc thu thập, tạo lập dữ liệu số và kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành;

d) Thúc đẩy kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

đ) Kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu từ Hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống thông tin, dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện với Hệ thống thông tin theo dõi việc thực hiện các chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố theo hướng dẫn của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố hoặc khi có yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

e) Đưa hoạt động chỉ đạo, điều hành của sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện lên môi trường điện tử, dựa trên dữ liệu. Chủ động nghiên cứu xây dựng kịch bản phục vụ chỉ đạo, điều hành tại sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện trên môi trường điện tử; chuẩn bị hạ tầng, công nghệ, dữ liệu để sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành trực tuyến của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo kịch bản khi có yêu cầu;

g) Theo dõi, giám sát việc thực hiện các mục tiêu đề ra tại Nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố; chương trình mục tiêu quốc gia; công trình trọng điểm quốc gia; thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao;

h) Rà soát, đánh giá và triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố

a) Chủ trì, hướng dẫn các các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, cơ quan, tổ chức liên quan xác định các chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành; kết nối liên thông, điều phối, tích hợp, chia sẻ thông tin dữ liệu các chỉ số, nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành của các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định pháp luật;

b) Chủ trì, điều phối, đôn đốc, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao; xây dựng các yêu cầu, tính năng để phát triển Hệ thống thông tin báo cáo thành phố, Hệ thống thông tin theo dõi việc thực hiện các chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố;

c) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố, thực hiện khai thác, sử dụng theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đối với Hệ thống thông tin báo cáo thành phố, Hệ thống thông tin theo dõi việc thực hiện các chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố bảo đảm khai thác, sử dụng trên đa nền tảng, đa thiết bị;

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện xây dựng cấu trúc, định dạng, thuộc tính các chỉ số để đảm bảo kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

đ) Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan quản trị, vận hành Hệ thống thông tin theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân thành phố kết nối với hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện;

e) Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện trong việc gửi, nhận văn bản điện tử, thực hiện chế độ báo cáo phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

g) Phối hợp với các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện theo dõi tổ chức giám sát, đánh giá chất lượng thông tin, dữ liệu được kết nối, tích hợp bảo đảm đầy đủ, chính xác, nhất quán, kịp thời; tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn đối với thông tin, dữ liệu và bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng;

h) Phối hợp với các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện liên quan xây dựng các kịch bản và tổ chức triển khai chỉ đạo, điều hành trực tuyến dựa trên dữ liệu số của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

i) Phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân thành phố, Hệ thống thông tin hợp và xử lý công việc của thành phố phục vụ yêu cầu theo dõi, đánh giá và giám sát các nhiệm vụ dựa trên dữ liệu số;

k) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, các cơ quan, tổ chức liên quan dựa trên dữ liệu số; đề xuất các biện pháp cần thiết nhằm đôn đốc thực hiện, khắc phục tồn tại, hạn chế, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật hành chính và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước;

l) Phối hợp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng phục vụ việc cung cấp, kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Nâng cấp, hoàn thiện Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành;

b) Theo chức năng nhiệm vụ được giao, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng phục vụ việc cung cấp, kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

c) Theo chức năng, nhiệm vụ được giao đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến về công tác hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện trên môi trường điện tử;

d) Theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

4. Công an thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ

liệu về an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và tìm kiếm cứu nạn với Hệ thống thông tin theo dõi việc thực hiện các chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố; Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thành phố; Ban An toàn giao thông thành phố;

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành về an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và tìm kiếm cứu nạn; ứng phó, khắc phục sự cố về an ninh mạng;

c) Kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và lãnh đạo các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện;

d) Phối hợp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố, Hệ thống thông tin báo cáo thành phố, Hệ thống thông tin theo dõi việc thực hiện các chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố và các hệ thống phục vụ việc cung cấp, kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu và công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố.

5. Bộ Chỉ huy quân sự thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin dữ liệu về phòng thủ dân sự; ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn với Hệ thống thông tin theo dõi việc thực hiện các chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành trực tuyến của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thành phố với Hệ thống thông tin theo dõi việc thực hiện các chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố;

c) Phối hợp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống phục vụ kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu và công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện thu thập, tổng hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành về phòng, chống thiên tai với Hệ thống thông tin theo dõi việc thực hiện các chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành trực tuyến về phòng, chống thiên tai.

7. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu về tình hình dịch bệnh khẩn cấp với Hệ thống thông tin theo dõi việc thực hiện các chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kịch bản, phục vụ chỉ đạo, điều hành trực tuyến về phòng, chống dịch bệnh khẩn cấp.

8. Sở Giao thông vận tải

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu về các dự án quan trọng quốc gia, các công trình trọng điểm ngành giao thông vận tải; tìm kiếm, cứu nạn với Hệ thống thông tin theo dõi việc thực hiện các chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành trực tuyến về tìm kiếm, cứu nạn với Hệ thống thông tin theo dõi việc thực hiện các chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố.

9. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố cung cấp, kết nối, chia sẻ các thông tin, dữ liệu về tình hình kinh tế - xã hội hằng tháng;

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố cung cấp, kết nối, chia sẻ các thông tin, dữ liệu của các chỉ số theo dõi, giám sát về tình hình kết quả thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP hằng năm, Quyết định số 288/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2022 về Hệ thống thông tin theo dõi việc thực hiện các chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố;

c) Hằng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, cân đối vốn chi đầu tư phát triển để thực hiện Kế hoạch này.

10. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các quận huyện xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành phòng chống ngập lụt các khu đô thị (dự án FRMIS).

11. Sở Tài chính

Hằng năm, Sở Tài chính xem xét, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, cân đối đối với vốn chi thường xuyên tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, bố trí vốn chi thường xuyên để thực hiện Kế hoạch này.

(Chi tiết Phân công triển khai mục tiêu tại Phụ lục I)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện có liên quan có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán của sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện mình để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trên đây là Kế hoạch hành động chuyên đề số hoạt động chỉ đạo, điều hành trực tuyến và dựa trên dữ liệu giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030 của thành phố Cần Thơ. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, kịp thời giải quyết./. *ud*

Nơi nhận:

- Bộ TTTT;
- TT.TU, TT.HĐND TP;
- CT, PCTUBND TP (1AB);
- UB. MTTQVN và các Đoàn thể TP;
- Sở, ban ngành thành phố;
- Kho bạc NN Cần Thơ;
- Hải quan TPCT;
- Cục Thuế TPCT;
- NHNN Việt Nam CN Cần Thơ;
- UBND quận, huyện;
- Đài PT&TH TPCT;
- Báo Cần Thơ;
- VP UBND TP (2,3ABCG,4,7);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT.NNH

H

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Việt Trường



PHỤ LỤC I

PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

(Kèm theo Kế hoạch số: 256/KH-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2024
hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành trực tuyến và dựa trên dữ liệu
giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030)

TT	Nhiệm vụ	Kết quả thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
I XÂY DỰNG, HOÀN THIÊN THỂ CHẾ					
1	Ban hành các chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố trên môi trường điện tử	Quyết định của Chủ tịch UBND thành phố	Tháng 02/2025	Văn phòng UBND thành phố	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện
2	Ban hành các chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan trên môi trường điện tử	Quyết định của Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch UBND quận, huyện	Tháng 03/2025	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Văn phòng UBND thành phố
3	Rà soát các chế độ báo cáo bảo đảm chỉ ban hành những chế độ báo cáo thật sự cần thiết; cắt giảm các chế độ báo cáo đã được thay thế bằng dữ liệu số có sẵn từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu.	Văn bản rà soát	Thường xuyên	Văn phòng UBND thành phố	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện
4	Thực hiện rà soát, đơn giản hoá, tái cấu trúc quy trình giải quyết công việc, theo dõi, kiểm tra, giám sát phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử để tạo thuận lợi trong việc thu thập, tạo lập dữ liệu số và kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành	Văn bản rà soát	Thường xuyên	Văn phòng UBND thành phố	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện
II XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN CÁC HỆ THỐNG THÔNG TIN PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH					
1	Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân thành phố giao đối với Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân quận, huyện	Hoàn thiện, cung cấp dịch vụ khai thác, sử dụng cho các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Thường xuyên	Văn phòng UBND thành phố	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện
2	Phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc	Hệ thống thông tin phục vụ họp	Thường xuyên	Văn phòng UBND thành phố	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện

TT	Nhiệm vụ	Kết quả thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
		và xử lý công việc được vận hành thông suốt, liên tục			
3	Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống báo cáo thành phố, Hệ thống thông tin theo dõi việc thực hiện các chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố, Trung tâm chỉ huy IOC	Các hệ thống được vận hành thông suốt, hiệu quả	Thường xuyên	Văn phòng UBND thành phố	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện
4	Nâng cấp, hoàn thiện Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu thành phố (LGSP)	Nền tảng đáp ứng kết nối, chia sẻ dữ liệu của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Tháng 12/2025	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện
5	Kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu từ Hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống thông tin, dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của thành phố với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Thông tin, dữ liệu được kết nối, tích hợp, chia sẻ	Thường xuyên	Văn phòng UBND thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông
III	PHÁT TRIỂN DỮ LIỆU SỐ, THÚC ĐẨY KẾT NỐI, CHIA SẺ PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH				
1	Tổ chức tạo lập, kết nối, chia sẻ, tổng hợp, phân tích, đánh giá, giám sát chất lượng thông tin, dữ liệu các chỉ số, nhóm chỉ số tại Phụ lục II	Thông tin, dữ liệu về các chỉ số, nhóm chỉ số	Thường xuyên	Văn phòng UBND thành phố	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện
2	Thực hiện khai thác, sử dụng theo yêu cầu của lãnh đạo UBND thành phố đối với Hệ thống thông tin báo cáo thành phố, Hệ thống thông tin theo dõi việc thực hiện các chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố	Dữ liệu hiển thị trực quan trên Trung tâm chỉ huy IOC đảm khai thác, sử dụng trên đa nền tảng, đa thiết bị	Thường xuyên	Văn phòng UBND thành phố	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện
3	Xây dựng cấu trúc, định dạng, thuộc tính các chỉ số để đảm bảo kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố	Cấu trúc, định dạng, thuộc tính của các chỉ số, nhóm chỉ số	Tháng 01/2025	Văn phòng UBND thành phố	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện

TT	Nhiệm vụ	Kết quả thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
4	Kết nối, liên thông, điều phối, tích hợp, chia sẻ thông tin dữ liệu các chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố	Dữ liệu các chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện được kết nối, chia sẻ phục vụ điều hành, chỉ đạo của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố	Thường xuyên	Văn phòng UBND thành phố	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện
IV	XÂY DỰNG KỊCH BẢN PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRỰC TUYẾN DỰA TRÊN DỮ LIỆU				
1	Xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành trực tuyến của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thành phố	Kịch bản được xây dựng	Tháng 3/2025	Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố	Văn phòng UBND thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện
2	Xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành về an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và tìm kiếm cứu nạn; ứng phó, khắc phục sự cố về an ninh mạng	Kịch bản được xây dựng	Tháng 3/2025	Công an thành phố	Văn phòng UBND thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện
3	Xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành về phòng, chống thiên tai	Kịch bản được xây dựng	Tháng 3/2025	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Văn phòng UBND thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện
4	Xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành trực tuyến về phòng, chống dịch bệnh khẩn cấp	Kịch bản được xây dựng	Tháng 3/2025	Sở Y tế	Văn phòng UBND thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện
5	Xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành trực tuyến về tìm kiếm, cứu nạn	Kịch bản được xây dựng	Tháng 3/2025	Sở Giao thông vận tải	Văn phòng UBND thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện

TT	Nhiệm vụ	Kết quả thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
V	BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN, AN NINH MẠNG				
1	Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố, Hệ thống thông tin báo cáo thành phố, Hệ thống thông tin theo dõi việc thực hiện các chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố và các hệ thống phục vụ việc cung cấp, kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu và công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo UBND thành phố.	Hạ tầng công nghệ số và các công nghệ nền tảng được bảo đảm	2024 - 2025 (theo lộ trình tại Nghị quyết số 175/NQ-CP của Chính phủ)	Sở Thông tin và Truyền thông	Công an thành phố; Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố; Văn phòng UBND thành phố
2	Rà soát, đánh giá tình hình bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các sở, ngành, UBND quận, huyện, các hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo UBND thành phố	Đưa ra cảnh báo với các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Thường xuyên	Công an thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện
3	Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các sở, ngành, UBND quận, huyện, các hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố	Đưa ra cảnh báo với các các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Thường xuyên	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện	Công an thành phố; Sở Thông tin và Truyền thông
VI	TRUYỀN THÔNG, BỒI DƯỠNG, PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC				
1	Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến về công tác hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố	Thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức khác	Thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện
2	Tập huấn công tác thu thập, kết nối, tích hợp, phân tích dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố	Tổ chức các hội nghị, chương trình tập huấn công tác thu thập, kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu	Thường xuyên	Văn phòng UBND thành phố	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện



PHỤ LỤC II
DANH MỤC CHỈ SỐ THEO DÕI GIÁM SÁT VỀ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI

*(Kèm theo Kế hoạch số 256 /KH-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2024
hành động chuyên đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành trực tuyến và dựa trên dữ liệu
giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030)*

STT	Nhóm chỉ số/ tên chỉ số	Cơ quan cung cấp	Phạm vi	Thời gian	Phân tổ	Cơ quan chia sẻ dữ liệu (nếu có)
A. Nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành hằng ngày, hằng tháng kinh tế - xã hội, môi trường, phòng chống thiên tai và các chỉ số đặc thù của lãnh đạo thành phố						
I	Kinh tế					
1	Chỉ số giá tiêu dùng tháng <i>(so với tháng trước; so với cuối năm trước; so với cùng kỳ năm trước)</i>	Cục Thống kê	Thành phố	Tháng	Rô hàng hóa (11 nhóm hàng chính)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
2	Chỉ số giá tiêu dùng bình quân tháng so với cùng kỳ năm trước	Cục Thống kê	Thành phố	Tháng	Rô hàng hóa (11 nhóm hàng chính)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
3	Thu ngân sách <i>(lũy kế đến kỳ báo cáo; so sánh với dự toán)</i>	Sở Tài chính	Thành phố	Ngày / Tháng	Phân ngành kinh tế	Bộ Tài chính
4	Chi ngân sách địa phương <i>(lũy kế đến kỳ báo cáo; so sánh với dự toán)</i>	Sở Tài chính	Thành phố	Tháng	Phân ngành kinh tế	
5	Giải ngân vốn đầu tư công	Sở Tài chính	Thành phố	Tháng	Phân ngành kinh tế	Bộ Tài chính
6	Thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác NSNN <i>(tổng thu các sắc thuế, thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN...)</i>	Sở Tài chính	Thành phố	Ngày / Tháng	Phân ngành kinh tế / Sắc thuế	Bộ Tài chính
7	Xuất nhập khẩu <i>(Trị giá xuất khẩu, nhập khẩu; cán cân thương mại hàng hóa)</i>	Sở Tài chính	Cục Hải quan	Ngày/ Tháng	Nước, vùng lãnh thổ	Bộ Tài chính

STT	Nhóm chỉ số/ tên chỉ số	Cơ quan cung cấp	Phạm vi	Thời gian	Phân tổ	Cơ quan chia sẻ dữ liệu (nếu có)
8	Doanh nghiệp (<i>đang hoạt động; thành lập mới; bổ sung vốn; quay trở lại hoạt động; tạm ngừng kinh doanh; chờ làm thủ tục giải thể; giải thể...</i>)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thành phố	Tháng	Phân ngành kinh tế	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
9	Đấu thầu (<i>gói thầu và giá trị đấu thầu thực hiện; tỷ lệ gói thầu và giá trị đấu thầu qua mạng; tiết kiệm qua đấu thầu.</i>)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thành phố	Ngày / Tháng	Phân ngành kinh tế	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
10	Hợp tác xã, kinh tế tập thể (<i>đang hoạt động; thành lập mới; vốn điều lệ; giải thể; số lượng thành viên và lao động thường xuyên...</i>)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thành phố	Tháng	Phân ngành kinh tế	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
11	Khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao (<i>thành lập, điều chỉnh; thu hút đầu tư; đầu tư kết cấu hạ tầng; bảo vệ môi trường; tình hình sản xuất kinh doanh.</i>)	Các Ban quản lý Khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao	Thành phố	Tháng	Phân ngành kinh tế / Đối tác đầu tư	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
12	Đầu tư nước ngoài (<i>vốn thực hiện; tình hình sản xuất kinh doanh; đăng ký đầu tư, bao gồm đầu tư mới, điều chỉnh vốn, góp vốn mua cổ phần.</i>)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thành phố	Tháng	Phân ngành kinh tế/ Đối tác đầu tư	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
13	Dự án đầu tư công (<i>số lượng dự án; tổng vốn đầu tư; giải ngân theo dự án.</i>)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thành phố	Tháng	Phân ngành kinh tế	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
14	Chỉ số sản xuất công nghiệp	Cục Thống kê	Thành phố	Tháng	Phân ngành cấp 2	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
15	Sản phẩm công nghiệp chủ yếu (<i>sản lượng...</i>)	Cục Thống kê	Thành phố	Tháng	Sản phẩm công nghiệp	Bộ Công Thương

STT	Nhóm chỉ số/ tên chỉ số	Cơ quan cấp	Phạm vi	Thời gian	Phân tổ	Cơ quan chia sẻ dữ liệu (nếu có)
16	Lúa, gạo (sản lượng, diện tích, năng suất.)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thành phố	Tháng		Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
17	Cây ăn quả (sản lượng, diện tích, năng suất.)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thành phố	Tháng	Các loại cây ăn quả	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
18	Cây công nghiệp (sản lượng, diện tích, năng suất...)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thành phố	Tháng	Các loại cây công nghiệp	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
19	Diện tích rừng bị thiệt hại (bị chặt phá, bị cháy...)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thành phố	Tháng		Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
20	Diện tích rừng trồng mới tập trung	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thành phố	Tháng	Phân tổ theo loại rừng	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
21	Chăn nuôi (sản lượng trâu, bò, lợn, gia cầm, sản phẩm trứng, sữa.)	Cục Thống kê	Thành phố	Quý, 6 tháng, năm	Các loại vật nuôi	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
22	Thủy sản (diện tích, sản lượng nuôi trồng, sản lượng khai thác.)	Cục Thống kê	Thành phố	Quý, 6 tháng, năm	Các loại thủy sản/ Nuôi trồng/ /Khai thác	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
23	Tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (nâng cao, kiểu mẫu..)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thành phố	Tháng	Nâng cao, kiểu mẫu	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
24	Số đơn vị cấp huyện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thành phố	Tháng	Nâng cao, kiểu mẫu	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

STT	Nhóm chỉ số/ tên chỉ số	Cơ quan cung cấp	Phạm vi	Thời gian	Phân tổ	Cơ quan chia sẻ dữ liệu (nếu có)
25	Nhà ở và thị trường bất động sản (<i>số lượng công trình; quy mô xây dựng; diện tích xây dựng; biến động giá bất động sản.</i>)	Sở Xây dựng	Thành phố	Tháng	Phân loại công trình	Bộ Xây dựng
26	Vật liệu xây dựng (<i>sản lượng xi măng; thép; nhựa đường; cát sỏi; đá xây dựng...</i>)	Sở Xây dựng	Thành phố	Tháng	Phân loại vật liệu xây dựng	Bộ Xây dựng
27	Doanh thu bán lẻ hàng hóa (<i>bán lẻ hàng hóa, dịch vụ lưu trú ăn uống, dịch vụ lễ hành, dịch vụ khác</i>)	Cục Thống kê	Thành phố	Tháng, Quý, năm		Bộ Kế hoạch và Đầu tư
28	Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải	Cục Thống kê	Thành phố	Tháng, Quý, năm		
29	Số lượt khách quốc tế đến Việt Nam (<i>hàng không, đường bộ, đường biển.</i>)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Thành phố	Tháng	Châu lục/ nước, vùng lãnh thổ	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
30	Số lượt khách du lịch nội địa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Thành phố	Tháng		
31	Vận tải hành khách và hàng hóa	Sở Giao thông vận tải	Thành phố	Tháng		
II	Xã hội					
1	Số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN	Bảo hiểm Xã hội thành phố Cần Thơ	Thành phố	Tháng / Năm	BHYT, BHTN, BHXH	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam
2	Số người hưởng BHXH, BHYT, BHTN	Bảo hiểm Xã hội thành phố Cần Thơ	Thành phố	Tháng / Năm	BHYT, BHTN, BHXH	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam
3	Thu BHXH, BHYT, BHTN	Bảo hiểm Xã hội thành phố Cần Thơ	Thành phố	Tháng / Năm	BHYT, BHTN, BHXH	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam

STT	Nhóm chỉ số/ tên chỉ số	Cơ quan cung cấp	Phạm vi	Thời gian	Phân tổ	Cơ quan chia sẻ dữ liệu (nếu có)
4	Chi trả BHXH, BHYT, BHTN	Bảo hiểm Xã hội thành phố Cần Thơ	Thành phố	Tháng / Năm	BHYT, BHTN, BHXH	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam
5	Dân cư (<i>giới tính; thành thị, nông thôn; tỷ trọng dân số; thẻ CCCD đã cấp; tài khoản định danh điện tử</i>)	Công an thành phố	Thành phố	Tháng	Dân tộc, tôn giáo	Bộ Công an
6	Giáo dục mầm non (<i>số lượng trường, học sinh, giáo viên...</i>)	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thành phố	Tháng	Trường công, trường tư	Bộ Giáo dục và Đào tạo
7	Giáo dục phổ thông (<i>số lượng trường, học sinh, giáo viên.</i>)	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thành phố	Tháng	Trường công, trường tư	Bộ Giáo dục và Đào tạo
8	Giáo dục đại học (<i>số lượng trường, học sinh, giáo viên.</i>)	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thành phố	Tháng	Trường công, trường tư	Bộ Giáo dục và Đào tạo
9	Lao động (<i>tạo việc làm mới, đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, lao động người nước ngoài làm việc tại Việt Nam.</i>)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Thành phố	Tháng	Nước, vùng lãnh thổ	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
10	Giáo dục nghề nghiệp (<i>cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tuyển mới, tốt nghiệp...</i>)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Thành phố	Tháng		Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
11	Công chức, viên chức (<i>biên chế công chức và số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được cơ quan có thẩm quyền giao, có mặt; số tuyển mới, số nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác ra khỏi cơ quan</i>)	Sở Nội vụ	Thành phố	Tháng	Phân loại công chức, viên chức	Bộ Nội vụ
12	Phòng cháy, chữa cháy (<i>số vụ, số người chết, bị thương, thiệt hại...</i>)	Công an thành phố	Thành phố	Tháng		Bộ Công an

STT	Nhóm chỉ số/ tên chỉ số	Cơ quan cung cấp	Phạm vi	Thời gian	Phân tử	Cơ quan chia sẻ dữ liệu (nếu có)
13	An toàn giao thông (<i>số vụ tai nạn; số người chết; số người bị thương</i>)	Công an thành phố	Thành phố	Tháng		Bộ Công an
14	Ngộ độc thực phẩm (<i>số vụ, số người bị ngộ độc, số người chết.</i>)	Sở Y tế	Thành phố	Tháng		Bộ Y tế
15	Dịch bệnh (<i>số người nhiễm, số người tử vong do Covid-19, chân tay miệng, sốt xuất huyết.</i>)	Sở Y tế	Thành phố	Tháng		Bộ Y tế
16	Phòng, chống tội phạm (<i>ma túy; công nghệ cao; quản lý kinh tế; tham nhũng, tội phạm có tổ chức.</i>)	Công an thành phố	Thành phố	Tháng		Bộ Công an
17	Công tác thanh tra (<i>thanh tra hành chính; thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; kế hoạch thanh tra.</i>)	Thanh tra thành phố	Thành phố	Tháng		Thanh tra Chính phủ
18	Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (<i>số lượng cuộc tiếp công dân; tiếp nhận đơn thư; giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo ...</i>)	Thanh tra thành phố	Thành phố	Tháng		Thanh tra Chính phủ
III	Tài nguyên và Môi trường					
1	Đất đai (<i>thống kê; đăng ký; cấp Giấy chứng nhận...</i>)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thành phố	Tháng	Loại đất	Bộ Tài nguyên và Môi trường
2	Tài nguyên nước (<i>quản lý vận hành hồ đập, hồ chứa.</i>)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thành phố	Ngày / Tháng		Bộ Tài nguyên và Môi trường
3	Môi trường (<i>bảo vệ môi trường; cơ sở ô nhiễm, xử lý môi trường.</i>)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thành phố	Ngày / Tháng		Bộ Tài nguyên và Môi trường
IV	Phòng chống thiên tai					
2	Nhóm chỉ số về công trình phòng chống thiên tai (<i>hồ chứa thủy lợi, thủy điện, đê điều, sạt lở bờ sông, kênh, rạch.</i>)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thành phố	Giờ / Ngày / Tháng		Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

STT	Nhóm chỉ số/ tên chỉ số	Cơ quan cung cấp	Phạm vi	Thời gian	Phân tổ	Cơ quan chia sẻ dữ liệu (nếu có)
3	Nhóm chỉ số về dân sinh - kinh tế khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh (<i>dân cư, nhà ở, đất trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, đối tượng cần trợ giúp xã hội khẩn cấp.</i>)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thành phố	Tháng		Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì
5	Nhóm thông tin dữ liệu về giao thông vận tải (<i>điểm có nguy cơ sạt lở, sạt lở, bao gồm lý trình, chiều dài, phương án xử lý.</i>)	Sở Giao thông vận tải	Thành phố	Tháng		Bộ Giao thông vận tải
6	Nhóm chỉ số về tàu cá (<i>số lượng tàu, loại tàu, khu vực neo đậu, thông tin về chủ tàu, vị trí hành trình, camera.</i>)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thành phố	Giờ / Ngày / Tháng		Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
V	Chỉ số đặc thù của thành phố					
B. Nhóm chỉ số theo dõi, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao hằng tháng, quý, năm						
C. Nhóm chỉ số theo dõi, giám sát việc thực hiện các chương trình mục tiêu, dự án quan trọng quốc gia, công trình trọng điểm giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn thành phố						
1	Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thành phố	Tháng / Năm		Bộ Kế hoạch và Đầu tư
2	Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thành phố	Tháng / Năm		Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
3	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Thành phố	Tháng / Năm		Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
4	Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi	Ban Dân tộc	Thành phố	Tháng / Năm		Ủy ban Dân tộc
5	Các dự án quan trọng quốc gia, các công trình trọng điểm về phát triển giao thông vận tải	Sở Giao thông vận tải	Thành phố	Tháng / Năm		Bộ Giao thông vận tải

STT	Nhóm chỉ số/ tên chỉ số	Cơ quan cung cấp	Phạm vi	Thời gian	Phân tổ	Cơ quan chia sẻ dữ liệu (nếu có)
D. Nhóm chỉ số theo dõi, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố hàng năm và 5 năm						
I	Chỉ tiêu kinh tế					
1	Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)	Cục Thống kê và Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thành phố	Quý, 6 tháng, 9 tháng, năm		
	- Nông lâm nghiệp, thủy sản					
	- Công nghiệp, xây dựng					
	- Dịch vụ					
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp					
2	GRDP bình quân đầu người (Giá HH)	Cục Thống kê và Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thành phố	Năm		
3	Cơ cấu kinh tế	Cục Thống kê và Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thành phố	Quý, 6 tháng, 9 tháng, năm		
	- Khu vực 1 (Nông lâm nghiệp, thủy sản)					
	- Khu vực 2 (Công nghiệp, xây dựng)					
	- Khu vực 3 (Thương mại, dịch vụ)					
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm					
4	Tổng vốn đầu tư trên địa bàn	Cục Thống kê và Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thành phố	Quý, năm		
5	Thu - chi ngân sách nhà nước	Sở Kế hoạch và Đầu tư				
	. Tổng thu ngân sách nhà nước theo chỉ tiêu giao					
	Trong đó: Thu nội địa					

STT	Nhóm chỉ số/ tên chỉ số	Cơ quan cung cấp	Phạm vi	Thời gian	Phân tổ	Cơ quan chia sẻ dữ liệu (nếu có)
	Thu hải quan					
	. Tổng chi ngân sách nhà nước					
6	Giá trị năng suất lao động	Cục Thống kê và Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thành phố	Năm		
	Tốc độ tăng năng suất lao động					
7	Tốc độ đổi mới công nghệ máy móc thiết bị	Sở Kế hoạch và Đầu tư				
	Tổng sản phẩm công nghệ cao/tổng giá trị sản phẩm					
8	Tỷ lệ đô thị hóa	Sở Kế hoạch và Đầu tư				
II	Chỉ tiêu xã hội					
9	Tỷ lệ huy động học sinh đi học đúng độ tuổi	Sở Kế hoạch và Đầu tư				
	+ Trẻ vào học mẫu giáo					
	+ Học sinh tiểu học					
	+ Học sinh THCS					
	+ Học sinh tốt nghiệp THCS vào THPT và giáo dục nghề nghiệp					
10	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	Sở Kế hoạch và Đầu tư				
11	Tỷ lệ hộ nghèo	Sở Kế hoạch và Đầu tư				
	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo					
12	Số bác sỹ/vạn dân	Sở Kế hoạch và Đầu tư				
13	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	Sở Kế hoạch và Đầu tư				
	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc					
	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp					
	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện					

STT	Nhóm chỉ số/ tên chỉ số	Cơ quan cung cấp	Phạm vi	Thời gian	Phân tổ	Cơ quan chia sẻ dữ liệu (nếu có)
14	Công nhận mới xã nông thôn mới	Sở Kế hoạch và Đầu tư				
	- Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao					
	- Xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu					
III	Chỉ tiêu môi trường					
15	Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch	Sở Kế hoạch và Đầu tư				
	Trong đó: Khu vực đô thị					
	Khu vực nông thôn					
16	Tỷ lệ thu gom chất thải rắn ở đô thị	Sở Kế hoạch và Đầu tư				
17	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự và 3 không: không tội phạm, không ma túy, không mại dâm	Sở Kế hoạch và Đầu tư				